

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO SÁNG KIẾN

1. Tên sáng kiến: “ỨNG DỤNG MÔI TRƯỜNG SỐ TRONG CÔNG TÁC CHỦ NHIỆM”

2. Mô tả bản chất của sáng kiến:

Công cuộc "công nghiệp hoá - hiện đại hoá" làm đổi mới đất nước đã đạt được những kết quả tốt, làm thay đổi bộ mặt của xã hội. Những yếu tố tích cực có tác dụng định hướng, hình thành và phát triển nhân cách thế hệ trẻ. Song bên cạnh những mặt tích cực, không tránh khỏi những mặt tiêu cực, đang hằng ngày, hằng giờ len lỏi vào vào thế hệ trẻ (thế hệ học sinh) chúng ta. Chẳng hạn như: các tệ nạn xã hội có nguy cơ phát triển, đặc biệt là tệ nạn ma tuý học đường, chơi Game, những yếu tố độc hại của sách báo, phim ảnh không lành mạnh trên mạng Internet. Chính sự phát triển của xã hội làm cho học sinh ngày nay cũng xuất hiện thói quen hưởng thụ, lười lao động và học tập. Chính mặt trái của sự phát triển xã hội hiện nay đã làm nảy sinh những quan hệ phức tạp, ảnh hưởng đến nhận thức giá trị, tư tưởng, tính cách và hành vi của thế hệ học trò, các em dễ bị lôi kéo, kích động bởi những thói hư, tật xấu. Nó đã ảnh hưởng đến công tác giáo dục của nhà trường, và ít nhiều làm cho công tác chủ nhiệm của giáo viên gặp khó khăn. Do vậy, bên cạnh việc khai thác và tận dụng những yếu tố tích cực của xã hội thì chúng ta cần phải thường xuyên ngăn ngừa và cải tạo những yếu tố tiêu cực, không để chúng làm ảnh hưởng đến học sinh và nhà trường. Hơn lúc nào hết, nhà trường nói chung và giáo viên chủ nhiệm (GVCN) nói riêng cần phải thực hiện tốt nhiệm vụ phối hợp với gia đình học sinh để cùng nhau tìm ra những biện pháp để giáo dục học sinh một cách toàn diện.

Hiện nay việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) vào trong quản lý lớp chủ nhiệm không còn quá mới mẻ với hầu hết các thầy cô giáo chủ nhiệm, đặc biệt là các thầy cô giáo chủ nhiệm trong các trường trung học cơ sở. Việc này đã giúp cho công tác chủ nhiệm trở lên nhẹ nhàng hơn, đơn giản hơn, chính xác hơn và có sự cập nhật nhanh chóng hơn so với phương pháp quản lý truyền thống. Môi trường số (MTS), hay còn gọi là môi trường kỹ thuật số là môi trường truyền thông tích hợp, nơi các thiết bị kỹ thuật số giao tiếp, quản lý nội dung và hoạt động trong môi trường mạng (Network Environment), mọi thông tin được cung cấp, truyền dẫn, thu thập, xử lý, lưu trữ và trao đổi thông qua hạ tầng công nghệ thông tin.

Làm thế nào để tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường cũng như người GVCN và gia đình học sinh trong việc giáo dục toàn diện học sinh cả về

đức lẫn tài, luôn là người con ngoan trò giỏi trong môi trường số hiện nay. Đó là sự băn khoăn, trăn trở của các thầy cô làm công tác chủ nhiệm trong nhà trường nói chung và bản thân tôi nói riêng. Xuất phát từ mong muốn đó, tôi xin mạnh dạn nghiên cứu, tìm ra và áp dụng sáng kiến "**Ứng dụng môi trường số trong công tác chủ nhiệm**".

2.1. Các giải pháp thực hiện, các bước và cách thức thực hiện:

Giải pháp 1: Sử dụng phần mềm quản lý học sinh Vnedu

Giải pháp 2: Sử dụng phần mềm Padlet trong công tác quản lý và giáo dục học sinh.

Ứng dụng phần mềm Padlet nâng cao hứng thú, động lực sẽ giúp HS được trải nghiệm phong phú trong ngôi nhà chung là lớp học. Đồng thời đòi hỏi giáo viên chủ nhiệm. Đồng thời, cung cấp cho học sinh bằng mã QR hay link truy cập padlet thông qua qua email, mạng xã hội và zalo một cách nhanh chóng. Học sinh có thể sử dụng các thiết bị hỗ trợ được kết nối Internet như: máy tính, máy tính bảng, điện thoại thông minh, ...

Trong nhà trường việc giáo dục học sinh không phải là công việc một sớm, một chiều mà là cả một quá trình. Nhất là ở lứa tuổi học sinh THCS có sự phát triển về thể trạng và tâm sinh lí không đồng đều, là một giai đoạn chuyển tiếp trong sự phát triển của con người diễn ra giữa giai đoạn trẻ em và tuổi trưởng thành, nên các em có những suy nghĩ và hành động rất phức tạp. GVCN là cầu nối, là sợi dây liên kết giữa nhà trường, xã hội và gia đình, phối hợp chặt chẽ với CMHS nhằm giáo dục học sinh đạt kết quả cao.

Việc sử dụng hiệu quả các ứng dụng trong phần mềm vnedu làm kênh trao đổi thông tin của học sinh với gia đình, nhà trường và xã hội đã mang lại hiệu quả tốt hơn trong học tập, rèn luyện tu dưỡng đạo đức của các em học sinh. Từ đó đưa ra kịp thời những động viên, uốn nắn những khuyết điểm của học sinh.

Việc sử dụng phần mềm giúp tiết kiệm thời gian và công sức cho GVCN khi muốn báo tin về gia đình theo từng đối tượng học sinh, nhóm học sinh hoặc toàn bộ học sinh trong lớp.

2.2. Phân tích tình trạng của giải pháp đã biết:

Để theo sát tình hình lớp, giáo viên phải cần nhiều thời gian đến lớp (bám lớp) nhưng việc nắm bắt thông tin lại rất hạn chế. Học sinh còn e dè không thể trò chuyện trực tiếp với GVCN nên việc nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các em gặp nhiều khó khăn.

Mặt khác, trong các tiết sinh hoạt cuối tuần, thường theo các khâu bước cứng nhắc, học sinh thường chỉ nghe giáo viên chủ nhiệm cũng như cán bộ lớp trong giờ sinh hoạt nhận xét, thường là phê bình, nêu những khuyết điểm của học sinh nên những em mắc lỗi trong tuần rất sợ tiết sinh hoạt lớp, triển khai những kế hoạch hoạt động,.. Học sinh không thể nhớ ngay các hoạt động và thời gian thực hiện, ban cán sự lớp phải ghi chép để nhắc nhở sẽ dẫn đến việc hoàn thành nội dung chưa đạt mục tiêu. Chính vì vậy, mà không phát huy tác dụng giáo dục cho học sinh, gây sự nhàm chán trong các em. Học sinh thụ động, chỉ ngồi nghe là chủ yếu, ít được tham gia các hoạt động và đưa ra ý tưởng của mình.

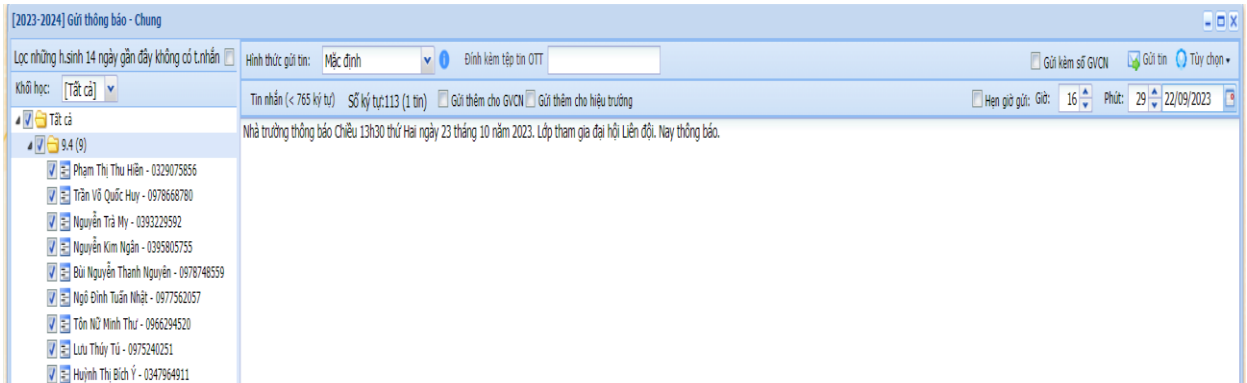
Về việc phối hợp giữa CMHS và GVCN, đa số CMHS thường bận rộn với công việc để mưu sinh, nhiều CMHS đi làm ăn xa không có ở nhà. GVCN gọi điện liên lạc hay gặp trực tiếp để trao đổi tình hình học tập cũng như những biểu hiện thay đổi của học sinh gặp rất nhiều khó khăn. Vì vậy, CMHS không thể nắm bắt được tình hình học tập của con em mình thường xuyên cũng như nắm bắt được mức độ chuyên cần của con em mình. GVCN mất rất nhiều thời gian và công sức nhưng không mang lại hiệu quả.

.2.3. Nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm hiện tại:

2.3.1. Sử dụng phần mềm quản lý học sinh Vnedu

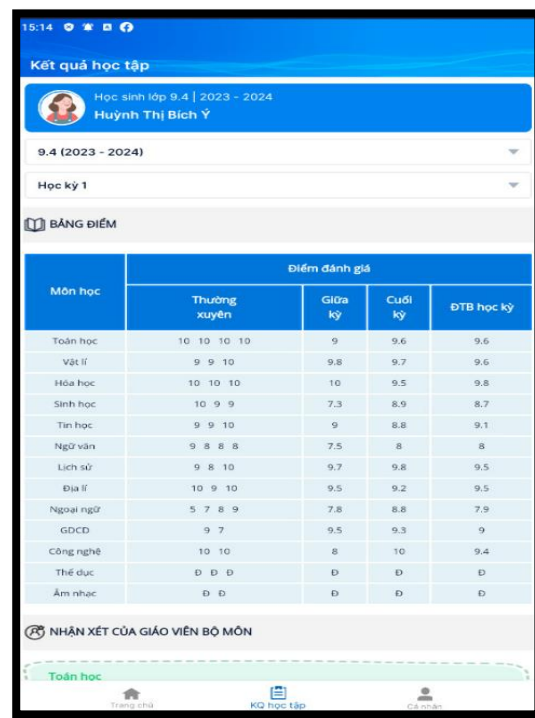
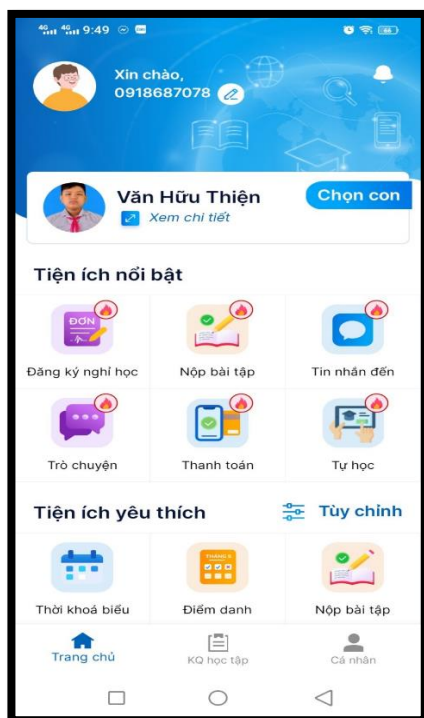
2.3.1.1. Biện pháp tổ chức thực hiện để quản lý chung cả lớp

Để quản lý tình hình chung của cả lớp, GVCN có thể sử dụng ứng dụng "gửi thông báo chung" của phần mềm Vnedu. Ứng dụng này rất hữu ích với giáo viên chủ nhiệm khi muốn thông báo tình hình chung của cả lớp. Chỉ cần một tin nhắn GVCN có thể thông báo các kế hoạch học tập của từng tuần, từng tháng, lịch nghỉ lễ, họp cha mẹ học sinh (CMHS), lịch lao động, thời khoá biểu hoặc các khoản đóng góp cho tất cả các CMHS trong lớp. Nhờ có sự thông báo kịp thời này mà gia đình học sinh có thể nắm bắt được thời gian học tập của con em mình, nắm bắt được các khoản đóng góp, ... từ đó cùng GVCN và nhà trường quản lý chặt chẽ hơn, tránh tình trạng các em nghỉ học không lý do, bỏ học cúp tiết đi chơi game, nói dối bố mẹ để gian lận trong việc xin tiền,... Ứng dụng "gửi thông báo chung" này không những giúp GVCN tiết kiệm được thời gian, công sức mà còn tăng hiệu quả trong việc quản lý học sinh, đặc biệt là học sinh cá tính một cách rõ rệt.



Đồng thời với việc gửi thông báo chung, GVCN có thể đánh giá tổng kết chung nề nếp của lớp hàng tuần, hàng tháng trong mục ứng dụng "viết nhận xét". Sau đó gửi đến tất cả các CMHS để gia đình học sinh nắm bắt được nề nếp chung của lớp, biết được lớp có sự tiến bộ hay giảm sút. Đây chính là cầu nối quan trọng giữa gia đình và GVCN cũng như nhà trường trong việc rèn luyện đạo đức cho học sinh.

Ngoài ra, CMHS còn có thể theo dõi tổng thể quá trình học tập của học sinh thông qua ứng dụng tra cứu "sổ liên lạc điện tử" bằng mã học sinh của con em mình hoặc sử dụng App Vnedu Connect. Đây là một ứng dụng tiện ích tổng hợp cả quá trình học tập của học sinh. Nhờ ứng dụng này mà CMHS có thể nắm bắt được quá trình học tập và rèn luyện hạnh kiểm của con em mình trong từng học kỳ hoặc cả năm học.



Hình ảnh CMHS sử dụng app Vnedu Connect

Bên cạnh với việc sử dụng các ứng dụng trên, để quản lý nề nếp học sinh, giáo viên còn điểm danh học sinh vắng học từng tuần vào "sổ điểm danh" của phần mềm. Mọi thông tin về ngày nghỉ của học sinh: nghỉ có phép hoặc không có phép đều được gửi định kỳ về số điện thoại của CMHS. Nhờ đó mà CMHS đi làm ăn xa, không có mặt ở nhà vẫn có thể nắm bắt được mức độ chuyên cần của con em mình. "Sổ điểm danh" sẽ tự động cập nhật tổng số ngày nghỉ của từng học sinh theo từng học kỳ. Từ đó làm giảm bớt công việc và thời gian cho GVCN.

2.3.1.2. Biện pháp tổ chức thực hiện với nhóm có học lực yếu

Biện pháp 1: GVCN nhắc nhở học sinh lần đầu, giao cho một học sinh tốt trong bàn giúp đỡ tại lớp, một học sinh tốt ở gần nhà giúp đỡ tại nhà khi cần. GVCN sử dụng "sms định kỳ" để thông báo kết quả học tập của các em theo từng tuần tới CMHS để gia đình các em nắm bắt được tình hình học tập hàng tuần của các em. Những thông tin kịp thời này sẽ giúp CMHS nắm bắt được các môn học các em còn yếu, từ đó uốn nắn và nhắc nhở các em trong việc tự học ở nhà.

Biện pháp 2: Khi tái phạm lần 2, GVCN yêu cầu lập biên bản kỷ luật tại lớp. Học sinh làm cam kết không tái phạm, có xác nhận của CMHS. GVCN trao đổi với các GVBM cùng quản lý chặt chẽ học sinh: kiểm tra bài cũ, kiểm tra vở bài tập,... quan tâm chỉ bảo cặn kẽ thêm cho các em. Thành lập nhóm để cử một số bạn học tốt trong lớp để kèm cặp thêm. GVCN gộp danh sách các em học yếu lại thành một nhóm và sử dụng ứng dụng "gửi tin nhắn theo nhóm" để thông báo cho CMHS biết và cùng trao đổi bàn bạc phối hợp để giáo dục. Yêu cầu CMHS quản lý quá trình ghi chép bài vở, thời gian học bài ở nhà,... khi GVCN đã phân loại được học lực của các em theo từng nhóm thì việc quản lý và giúp đỡ các em cũng sẽ dễ dàng hơn rất nhiều.

Biện pháp 3: Khi tiếp tục tái phạm, GVCN tổ chức cuộc họp với CMHS và đại diện BGH, lập biên bản kỷ luật học sinh, CMHS ký cam kết tại trường. Mọi thông tin liên quan tới học sinh vi phạm này sẽ liên tục được gửi đến CMHS qua ứng dụng "sms định kỳ" và "gửi thông báo riêng".



2.3.1.3. Biện pháp tổ chức thực hiện với nhóm có hạnh kiểm yếu

Để giáo dục nhóm học sinh có hạnh kiểm yếu thì GVCN phải nắm bắt kịp thời tất cả các vi phạm của học sinh. Các vi phạm từ trang phục, nghỉ học không lí do, bỏ học, cúp tiết, đầu tóc nhuộm, đi học muộn, đánh nhau, nói chuyện gây mất trật tự trong lớp học,... đều được GVCN cập nhật trong ứng dụng "cập nhật nề nếp của học sinh". Nhờ có ứng dụng này mà giáo viên có thể quản lý một cách chính xác tất cả các vi phạm của học sinh và lấy đó làm căn cứ để đánh giá, xếp loại hạnh kiểm từng tuần, từng tháng, từng học kỳ và cả năm học. Đồng thời mọi vi phạm về hạnh kiểm này sẽ được gửi kịp thời tới CMHS để gia đình có biện pháp khuyên răn, nhắc nhở, uốn nắn ở nhà. Đồng thời với việc cập nhật vi phạm nề nếp vào ứng dụng và kịp thời thông báo đến CMHS thì GVCN còn có thể sử dụng một số biện pháp như: viết bản kiểm điểm, lao động công ích, lập biên bản kỷ luật,... để giáo dục đạo đức cho các em có hạnh kiểm yếu.

2.3.2. Sử dụng phần mềm Padlet trong công tác quản lý và giáo dục học sinh

2.3.2.1. Giới thiệu về phần mềm Padlet

Padlet là một website trực tuyến mà giáo viên và học sinh có thể sử dụng để tương tác, kết nối, chia sẻ bài tập,... Cách thức hoạt động của Padlet rất đơn giản và dễ dàng: người dùng tạo padlet và thêm bài đăng vào chúng; những người khác tương tác với các bài đăng được chia sẻ công khai (ví dụ: thông qua nhận xét) hoặc đóng góp bằng cách thêm nhiều bài hơn. Bài đăng có thể chứa nhiều loại nội dung kỹ thuật số khác nhau như văn bản, video, bản ghi âm, video truyền hình, liên kết web, đồ thị, hình ảnh, GIF và nhiều nội dung khác.

Chức năng của Padlet: Padlet hoạt động giống như một trang giấy nơi mà mọi người có thể trình bày bất kỳ nội dung gì (VD: hình ảnh, video, tài liệu, văn bản, link trang web) bất kỳ vị trí nào trên đó, cùng với bất kỳ ai cũng như từ bất kỳ thiết bị nào. Giao diện “đẹp mắt”, dễ sử dụng.

- Ưu điểm của Padlet: Padlet được sử dụng rộng rãi vào nhiều mục đích khác nhau như:

- Tạo blog cá nhân.
- Một danh sách việc cần làm được cá nhân hóa.
- Tạo timeline cho dự án.
- Thiết kế bảng tin hoặc phản hồi.
- Bản đồ và hành trình du lịch.
- Giúp học sinh ứng dụng được công cụ học tập trực tuyến một cách hiệu quả

- Mỗi học sinh có thể viết và nêu ý kiến cá nhân của mình trong quá trình thảo luận nhóm, phát huy tính tích cực chủ động của học sinh.
- Cùng một lúc, các ý kiến làm cùng một chỗ, nhóm này thấy ý kiến các nhóm khác
- Học sinh có thể trình bày và trang trí tường của mình sao thật đẹp và bắt mắt
- Hoàn toàn miễn phí khi sử dụng.
- Nhược điểm của Padlet:

+ Vì đây là công cụ học tập trực tuyến nên muốn áp dụng yêu cầu bắt buộc là phải có thiết bị kết nối mạng internet.

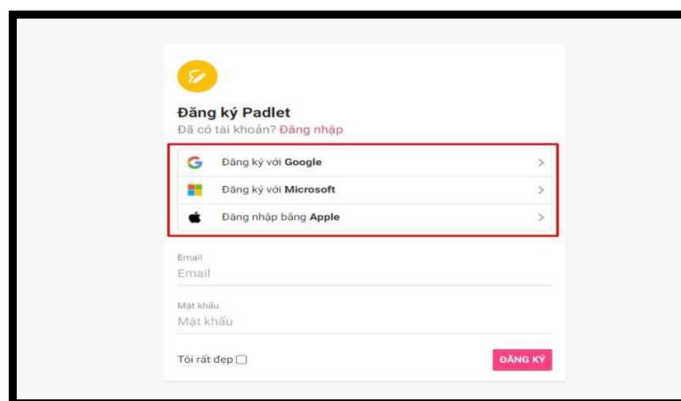
+ Khó có thể kiểm soát được thông tin.

➤ Cách tạo tài khoản Padlet

Bước 1: Truy cập vào trang <https://padlet.com> , tại góc dưới bên trái sẽ có phần chọn ngôn ngữ, bạn hãy chọn vào tiếng Việt cho dễ dùng nhé > Nhấn Đăng ký miễn phí.



Bước 2: Để đăng ký tài khoản Padlet thì bạn có thể chọn 1 trong 3 tùy chọn sau: Google, Microsoft, Apple. Thông thường thì bạn nên chọn Google hoặc Microsoft nhé.



Bước 3: Sau đó bạn sẽ được chuyển tới giao diện chọn gói tài khoản, với 2 gói tài khoản như sau:

Gói tài khoản	Quyền lợi	Mức giá
Pro	Không giới hạn số lần tạo Padlet 250MB cho mỗi lần đăng tải Padlet.	59.000đ /tháng 564.000đ /năm
Bacis	- 3 lần tạo Padlet - 25MB cho mỗi lần đăng tải	Miễn phí

Bạn hãy trải nghiệm Padlet với gói Bacis miễn phí trước để xem có phù hợp với mình không nhé > nhân Let's go để tiếp tục.

Bước 4: Các bước đăng ký của bạn đã hoàn thành!

➤ *Hướng dẫn sử dụng Padlet cho giáo viên*

Giáo viên có thể chọn một trong số các bố cục bảng như tường (Wall), Canvas, Shelf, Stream, Grid, Map (bản đồ) hoặc Timeline (dòng thời gian) để tạo 1 bảng Padlet phù hợp với nhu cầu của mình.



Có thể tùy chỉnh tất cả các chức năng trước khi bạn đăng bài, thay đổi các tính năng như nền hoặc cho phép học sinh bình luận hoặc thích bài đăng của nhau. Để đăng bài, nhấp đúp chuột vào bất kỳ đâu trên bảng. Sau đó có thể kéo tệp, dán tệp. Bạn có thể đăng bảng và gửi liên kết cho học sinh để thêm tài nguyên hoặc học sinh tự tạo nhận xét của riêng mình vào bảng. Giáo viên cũng có thể chọn hiển thị tên của học sinh tham gia các hoạt động trong Padlet nhưng tất tính năng này sẽ giúp thúc đẩy tương tác nhiều hơn từ phía học sinh.

➤ *Hướng dẫn sử dụng Padlet cho học sinh*

Học sinh chỉ cần nhấp vào liên kết hoặc quét mã QR mà giáo viên gửi cho để truy cập bảng Padlet. Sau đó, học sinh nhấp vào biểu tượng "+" ở góc dưới cùng bên phải để thêm các phần nội dung của riêng mình vào bảng. Chức năng của Padlet rất đơn giản và học sinh hoàn toàn có thể dễ dàng nhập, tải lên phương tiện, tìm kiếm hình ảnh trên Google hoặc thêm liên kết vào bài đăng của họ.



2.3.2.2. Tạo các Padlet dành cho học sinh trong công tác chủ nhiệm

➤ Tạo Padlet “ Bản tự kiểm điểm cá nhân ”

Học sinh là đối tượng giáo dục của GVCN, có hiểu được đối tượng thì mới có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục. Việc tìm hiểu học sinh là yếu tố đầu tiên cần làm của GVCN sau khi nhận lớp. Bởi khi tìm hiểu HS về mọi mặt, GVCN sẽ có những thông tin cần thiết làm cơ sở thực tiễn để phân loại HS, đề ra kế hoạch giáo dục trong quá trình xây dựng lớp học. GVCN không thể xây dựng lớp học khi không nắm bắt được HS của mình ở cả thế mạnh và điểm yếu của các em.

Công việc tìm hiểu thông tin học sinh lớp chủ nhiệm được tôi thực hiện ngay trong buổi tựu trường của lớp và diễn ra suốt quá trình giáo dục học sinh. Trước đây việc tìm hiểu thông tin HS bằng cách phát phiếu để các em điền thông tin. Để tiện lợi trong việc tìm hiểu thông tin học sinh GVCN tạo bảng Padlet gồm các nội dung cần tìm hiểu về học sinh: có thể là các thông tin tương tự sơ yếu lí lịch học sinh, bản kiểm điểm cá nhân ...rồi gửi đường link vào nhóm lớp và yêu cầu các học sinh phải hoàn thành trong khoảng giới hạn thời gian nào đó.

Ví dụ như cuối học kỳ I, GV yêu cầu HS thay vì viết bản tự kiểm điểm bằng giấy sẽ viết bản tự kiểm điểm qua link bằng Padlet. Sau khi HS hoàn thiện bản kiểm điểm, GV sẽ tổ chức bình xét hạnh kiểm HS vào tiết sinh hoạt. Khi được xem bản tự kiểm điểm của từng HS, HS từ đó phát huy những điểm mạnh, ưu điểm và khắc phục những hạn chế, nhược điểm của nhau để hoàn thiện bản thân hơn.

<https://padlet.com/bankiemdiem/b-n-t-ki-m-i-m-c-nh-n-elxu4lwdvkymjq9m>

Link truy cập:



Mã QR cung cấp

Padlet

GV Lê Thị Bảo Nga • 18g

Bản tự kiểm điểm cá nhân

Cao Đăng Hải

-Ưu điểm

- +Ghi bài, làm bt đầy đủ
- +Chú ý nghe giảng
- +Tham gia đầy đủ hd của trường, lớp

-Nhược điểm

- +Chưa siêng phát biểu
- +Thỉnh thoảng còn nói chuyện

Tự nhận hạnh kiểm: Tốt

Trần Thị Mai Linh

Uu điểm: học đầy đủ, đúng giờ

Nhược: còn một số môn chưa làm bài tập về nhà

chưa háng say phát biểu trong giờ học

Hạnh kiểm: :tốt

Họ Tên: Cao Hữu Đạt

Ưu Điểm: giúp đỡ bạn bè, làm bài tập khá đầy đủ

Nhược Điểm: Còn nói chuyện trong giờ học

Hạnh Kiểm: Tốt

Kính gửi: Cô Nga

Em tên là: Hoàng Sỹ Hưng

Em viết bản tự kiểm điểm này để trình bày về ưu điểm và khuyết điểm của mình trong HK 1 vừa qua:

- Ưu điểm:

- + Luôn đi học đầy đủ và đúng giờ
- + Học bài và làm bài tập đầy đủ
- + Tích cực giúp đỡ bạn bè trong học tập
- + Yêu quý bạn bè và luôn lễ phép với giáo viên
- + Thực hiện tốt mọi nội quy mà nhà trường và cô đề ra

+...+

- Khuyết điểm:

- + Còn nói chuyện và làm việc riêng trong giờ học
- + Chưa tích cực trong một số hoạt động của lớp
- + Một số ít môn học còn chưa tích cực tham gia phát biểu và xây dựng bài

Với những ưu và khuyết điểm trên, em xin đánh giá hạnh kiểm của mình như sau:

Họ và Tên: Phan Thị Hoài Chi

Ưu điểm:

- đi học đúng giờ, vệ sinh trực nhật đầy đủ
- siêng phát biểu xây dựng bài
- không làm việc riêng trong giờ học
- không vi phạm nội quy quy định của nhà trường
- tích cực tham gia các hoạt động mà trường, lớp đề ra

Nhược điểm:

- 2 lần không hoàn thành bài tập về nhà
- thỉnh thoảng nghỉ học (do ốm)

Tự nhận hạnh kiểm: loại Tốt

Em là CHCB

Ưu điểm: học bài và làm bài đầy đủ, hoà đồng với bạn bè, đi học đúng giờ,...

Nhược điểm: chưa tích cực xây dựng bài, đôi lúc nói chuyện 1 chút

Tự nhận hạnh kiểm: TỐT

Họ và tên: Cao Văn Hoàng

Ưu điểm: đi học đúng giờ, làm bt đầy đủ, thân thiện hoà đồng với bạn bè, tích cực tham gia hoạt động của lớp, trường

Nhược điểm: không háng say phát biểu

Xếp loại hạnh kiểm: tốt

Họ và tên: Nguyễn Quỳnh Duyên

Ưu điểm: học bài và làm bài tập đầy đủ, hoàn thành và làm bài tập đầy đủ, tham gia tích cực của Trường và lớp, thực hiện tốt nội quy của Trường và lớp.

Nhược điểm: ít tham gia xây dựng bài.

Hạnh kiểm: Tốt

Họ và tên: Cao Thị Lê Na

Ưu điểm: tích cực tham gia và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao của lớp của trường

Thực hiện tốt quy định của trường lớp, không vi phạm lỗi gì

Hòa đồng vs mọi người

Họ và tên: Đoàn Trọng Anh

Ưu điểm: học bài và làm bài đầy đủ, chấp hành đúng nội quy của lớp và trường, hoà đồng thân thiện bạn bè, tích cực tham gia hoạt động của lớp và trường

Nhược điểm: chưa tích cực phát biểu, đi học muộn 1 số buổi chiều

Xếp loại hạnh kiểm: tốt

Họ và tên: Phan Quỳnh Giang

Ưu điểm:

- học bài và làm bài tập đầy đủ
- tích cực tham gia các hoạt động của lớp
- chú ý nghe giảng
- trung thực với thầy cô giáo
- thực hiện đúng nội quy của trường và lớp đề ra

Nhược điểm:

- đang còn rụt rè trong việc phát biểu

Hạnh kiểm: tốt

Thái Thị Mai Chi

Ưu điểm: ít nói, học tốt hơn so với năm ngoái, đi học đúng giờ

Nhược điểm: có một em bị lỗi ko làm bài tập toán và e đã khắc phục được lỗi đó

Em nghĩ mình được hạnh kiểm tốt

Trần Thị Nhung

Ưu điểm:

- Đi học đúng giờ
- Làm bài tập đầy đủ
- Tham gia các hoạt động của lớp
- Hòa đồng với bạn bè

Nhược điểm:

- Có nói chuyện trong giờ học
- Chưa tích cực làm trong việc xây dựng bài
- 1 lần k mặc áo đồng phục

Khắc phục:

- Hạn chế nói chuyện trong lớp
- Cố gắng tích cực phát biểu xây dựng bài

Xếp loại hạnh kiểm: Tốt

Tên: lê minh phương

Ưu điểm: tham các hoạt động của trường, chấp hành luật lệ giao thông, chăm chú nghe giảng

Nhược điểm: đôi khi nói chuyện

Hạnh kiểm: Khá

Tạ Quang Hưng

Nhược điểm: Học chưa tập trung, ít phát biểu

Ưu điểm: Ít nói chuyện hơn năm ngoái, không phạm lỗi nề nếp

Hạnh kiểm: Tốt so so

Cao Ánh Nguyệt

ưu điểm:

- +cố gắng hơn năm ngoái
- +đã dần khắc phục được điểm yếu
- +tham gia được một số hoạt động của lớp

nhược điểm:

- +vẫn còn nói chuyện trong giờ
- +1 lần phạm lỗi

khắc phục: e sẽ cố kh nói chuyện và sẽ kh vi phạm lỗi gì nữa

#hạnh kiểm: tốt

Trần Nhật

Trần nhật

Ưu điểm: - hoà đồng vui vẻ yêu thương bạn bè

- Đi học đúng giờ làm bài tập đầy đủ

Nhược điểm:

- Vẫn còn nói chuyện trong giờ học
- Chưa háng say xây dựng phát biểu bài

Tự nhận hạnh kiểm HK1: Loại Tốt

của nhà trường và lớp tổ chức

- + Lễ phép với giáo viên
- +Chấp hành tốt các nội quy của lớp và trường

Nhược điểm:

- + Đôi lúc còn ăn vặt và nói chuyện riêng trong giờ học

Từ ưu và nhược điểm trên em cảm thấy mình xứng đáng đạt hạnh kiểm tốt.

Cao Cự Thành Tâm

Ưu điểm: Ít nói chuyện

Nhược điểm: Ít phát biểu

Xếp loại hạnh kiểm: TỐT

Họ và tên: Nguyễn Linh Phúc

Ưu điểm: ít nói chuyện và làm việc riêng trong giờ học, tích cực tham gia các hoạt động do trường lớp đề ra.

Nhược điểm: ít giờ tay phát biểu xây dựng bài, làm lờ bị trừ điểm (do đi học muộn), bài tập chưa làm đầy đủ.

Tự xếp loại hạnh kiểm: khá

Cao Ngọc Minh Khôi

ưu điểm: ít nói chuyện, học bài và làm bài đầy đủ, không vi phạm nội quy, không ngủ gật, không ăn kẹo, không coi điện thoại, không bỏ học, không làm việc riêng, hơi tích cực tham gia hoạt động chung, lễ phép vâng lời thầy cô, quan tâm giúp đỡ bạn bè khi gặp khó khăn, trung thực và giàu lòng nhân ái, giàu tình cảm, không bạo lực,

nhược điểm: lâu lâu đi hơi muộn

xếp loại: Hạnh kiểm Tốt

Nguyễn Hữu Luận

Ưu điểm: ngoan hơn trong các giờ học ít nói chuyện hơn chăm chú nghe bài. Tham gia tích cực mọi hoạt động của lớp và nhà trường đưa ra

Ưu điểm: vẫn còn 1 vài tiết bị nhắc bị ghi số đầu bài 1 lần

Hạnh kiểm: tốt

Họ tên Nguyễn Thị Thủy Trâm

-Ưu điểm

- Đi học đúng giờ
- Chú ý nghe giảng
- Không vi phạm nội quy của lớp

-Nhược điểm

- Ít phát biểu

-Hạnh kiểm tốt

Kính gửi: cô Lê Thị Bảo Nga

Trong học kì 1 vừa qua, em đã hoàn thành tốt những nhiệm vụ của lớp đề ra, không vi phạm lỗi và chấp hành các quy định của nhà trường. Trong thời gian sắp tới em sẽ tiếp tục phát huy những mặt tích cực mà mình đã làm được

Em cảm thấy mình xứng đáng nhận được hạnh kiểm tốt

Hình ảnh nội dung trong link Padlet “ Bản tự kiểm điểm cá nhân ”

➤ Tạo Padlet “mục tiêu học tập”

Tạo động lực và hiệu quả trong học tập: Giáo viên chủ nhiệm tạo bảng Padlet có tên “ Xây dựng mục tiêu học tập” trong đó hướng dẫn học sinh viết về mục tiêu học tập của từng năm học, của khóa học. Sau khi tạo xong, giáo viên gửi đường link vào nhóm lớp và yêu cầu các học sinh phải hoàn thành trong khoảng giới hạn thời gian nào đó. Với bài viết này, học sinh biết xác định mục tiêu học tập ngay từ đầu khóa học, năm học từ đó tạo động lực phấn đấu và nâng cao hiệu quả học tập của mình.





Một số hình ảnh sinh hoạt lớp theo chủ đề “Xây dựng mục tiêu học tập”

➤ *Tạo Padlet “Cảm nhận học sinh”*

- Cảm nhận của học sinh về trường lớp, bạn bè, thầy cô: Giáo viên chủ nhiệm tạo bảng Padlet hướng dẫn học sinh ghi những cảm nhận của mình về phương pháp dạy, tính cách, hiệu quả giảng dạy và mức độ hài lòng của học sinh về giáo viên chủ nhiệm, các giáo viên bộ môn; hay cảm nhận về trường, lớp, bạn bè sau một thời gian học tập... rồi gửi đường link vào nhóm lớp và yêu cầu học sinh hoàn thành một cách trung thực, khách quan.

Lời nhận xét góp ý của HS với các giáo viên bộ môn cũng như GVCN thường rất khó nói, đặc biệt là trong dịp GVCN sắp chuyển đến ngôi trường mới. Có nhiều em muốn bày tỏ cảm xúc của mình với GVCN nhưng không thể mở lời được. Hiểu được suy nghĩ của HS, GVCN đã lập link Padlet để học sinh

bày tỏ cảm xúc, tâm tư nguyện vọng của mình với GVCN. Những bài viết này như những bức thư gửi gắm những tình cảm sâu lắng của các em.

Link truy cập: <https://padlet.com/camnhans/nh-n-x-t-g-p-c-a-h-c-sinh-i-v-i-gi-o-vi-n-ch-nhi-m-c4qat40khizwp107>



Hình ảnh bài viết cảm xúc của học sinh về thầy cô

2.3.2.3. Tạo Padlet bản tin lớp chủ nhiệm

Giáo viên chủ nhiệm có thể tổ chức, quản lý và điều hành lớp chủ nhiệm một cách linh động và thuận tiện thông qua Padlet bản tin của lớp. GVCN, học sinh và CMHS tương tác, chia sẻ, trao đổi ở mọi lúc, mọi nơi chỉ cần có phương tiện kết nối và internet. Đồng thời, Padlet hỗ trợ cho giáo viên chủ nhiệm và học sinh tiếp cận thông tin đa chiều, rút ngắn khoảng cách, thu hẹp mọi không gian, tiết kiệm tối ưu về thời gian. Từ đó, giúp con người trao đổi, chia sẻ, kết nối với nhau một cách hiệu quả. Là một phương tiện dạy học quan trọng, giúp GVCN tạo các hoạt động bổ ích, tạo liên kết được giữa giáo viên, học sinh, CMHS với nhau. Việc sử dụng Padlet như một cuốn sổ lưu niệm lưu giữ các hoạt động của lớp.

Giới thiệu về giáo viên bộ môn đến học sinh và CMHS, triển khai các kế hoạch hoạt động nhà trường và công tác Đội nhanh chóng và học sinh nắm các kế hoạch để thực hiện đảm bảo theo thời gian yêu cầu, đăng tải hình ảnh, video hoạt động của lớp, cập nhật thời khóa biểu cho học sinh, các ma trận đề để chủ động ôn tập kiểm tra. Ngoài ra, GVCN nhận được báo cáo kết quả hoạt động mỗi tuần của các tổ.



Mã QR cung cấp padlet “ Bản tin lớp 94-Lớp học vui vẻ”

2.4. Khả năng áp dụng của sáng kiến:

Với “*Ứng dụng môi trường số trong công tác chủ nhiệm*” được trình bày rõ ràng, dễ áp dụng. Tôi đã áp dụng phần mềm Padlet, vnedu trong công tác chủ nhiệm và hiệu quả được nâng lên rõ rệt. Qua việc thiết kế, thực hiện thử nghiệm các giải pháp tăng cường hiệu quả công tác chủ nhiệm thông qua phần mềm Padlet, vnedu tại trường THCS Nguyễn Du nhằm phát triển năng lực toàn diện cho HS, tôi kết luận đây là những hoạt động giáo dục hiệu quả, góp phần bồi dưỡng tâm hồn, đạo đức, các phẩm chất và các kỹ năng như chia sẻ, hợp tác, tính kỷ luật, sử dụng tốt ngôn ngữ vào cuộc sống và nâng cao khả năng tự rèn luyện của học sinh.

Những lợi ích của sử dụng phần mềm vào công tác chủ nhiệm là rất lớn đối với cả HS, CMHS, GVCN và nhà trường. Vì vậy đề tài này không chỉ áp dụng cho công tác chủ nhiệm ở trường THCS Nguyễn Du mà còn áp dụng cho công tác chủ nhiệm ở cấp THCS và ở các cấp học khác.

2.5. Hiệu quả sáng kiến mang lại:

2.5.1. Hiệu quả kinh tế

- Thông qua đề tài tôi muốn GVCN hiểu rõ hơn về hiệu quả của các ứng dụng trong phần mềm đến công tác chủ nhiệm lớp.

- Việc sử dụng Padlet hoàn toàn miễn phí để cha mẹ học sinh có thể truy cập và cập nhật thông tin.

- Đây có thể coi là nguồn tài liệu bổ ích đối với giáo viên, học sinh.

2.5.2. Hiệu quả xã hội

*** Đối với giáo viên:**

- Góp phần nâng cao tính chuyên nghiệp, sự hợp tác với đồng nghiệp trong quá trình dạy học, tạo cơ hội xây dựng mối quan hệ thân thiện với học sinh.

- Nâng cao hiệu quả đào tạo, chất lượng bài dạy.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, trong đó có công tác GVCN.

- củng cố niềm tin, lòng yêu nghề, gắn bó với sự nghiệp trồng người.

- Từ hiệu quả ứng dụng Padlet trong công tác chủ nhiệm, tôi cũng mở rộng phạm vi ứng dụng sang lĩnh vực chuyên môn của bộ môn mình dạy, cũng như trong các vấn đề cần trao đổi khi sinh hoạt tổ, nhóm...

*** Đối với học sinh, cha mẹ học sinh**

- Giúp học sinh có hứng thú trong học tập, yêu trường, yêu lớp hơn và tạo cho các em có được cảm giác: "mỗi ngày đến trường là một niềm vui". Xây dựng được một tập thể lớp vững mạnh.

- Ứng dụng môi trường số là kênh liên lạc giữa giáo viên, nhà trường và gia đình học sinh, đồng thời quản lý học sinh, đặc biệt là học sinh cá tính dễ dàng và tốt hơn. HS mở rộng thế giới quan, biết sử dụng môi trường số vào việc học tập, nâng cao hiệu quả học tập, thúc đẩy sự hình thành và phát triển các phẩm chất, các năng lực khác cũng như kỹ năng sống cho bản thân.

- Giúp CMHS học sinh nắm bắt thông tin kịp thời về quá trình học tập và rèn luyện của con mình để từ đó có kế hoạch và biện pháp phối hợp với GVCN và nhà trường..

- Ứng dụng Padlet trong công tác chủ nhiệm còn giúp học sinh thấy gần gũi, thân thiện hơn với GVCN. Giữa thầy/cô và trò tránh được những căng thẳng hoặc hiểu nhầm không đáng có. Thay vào đó, học sinh sẵn sàng chia sẻ và lắng nghe khi thầy/cô trao đổi các vấn đề liên quan đến mình. Từ đó các sự việc được giải quyết nhẹ nhàng, học sinh cũng tự rút ra cho mình những bài học giá trị và có thói quen rèn luyện tốt để hoàn thiện bản thân.

- Kết quả của sáng kiến.

Thông qua ứng dụng môi trường số giúp giáo viên dễ dàng thu thập các thông tin từ CMHS và học sinh hơn, học sinh hiểu rõ nhau hơn, có thể kết nối được học sinh với CMHS làm giảm khoảng cách thế hệ và tăng hiệu quả phối hợp giáo dục giữa nhà trường và gia đình. Đồng thời tạo động lực học tập, không khí vui vẻ hơn trong lớp chủ nhiệm. Từ đó giúp tăng hiệu quả công tác chủ nhiệm lớp.

Việc ứng dụng môi trường số, đổi mới công tác chủ nhiệm lớp nhờ vào sử dụng hiệu quả các ứng dụng trong phần mềm Vnedu, phần mềm Padlet đã mang lại kết quả đáng kể trong mối liên hệ trao đổi thông tin giữa gia đình, nhà trường và GVCN, làm cho kết quả học tập và rèn luyện đạo đức của các em được nâng lên. Với tỉ lệ học sinh có học lực và hạnh kiểm giảm đi rõ rệt, học sinh học bài, làm bài tập về nhà tương đối đầy đủ và đi học chuyên cần hơn, tệ nạn bỏ học, cúp tiết không còn xảy ra. Từ đó, các nội dung các hoạt động học, thi đua được thực hiện một cách nhẹ nhàng, tích cực và hiệu quả, kết quả học tập và rèn luyện hạnh kiểm cũng được nâng cao. Các em hình thành được những kỹ năng cơ bản trong cuộc sống, tập thể lớp ngày càng vững mạnh vì các em đã biết chia sẻ,

giúp đỡ, đoàn kết và yêu thương lẫn nhau. Đối với GVCN, các em thêm yêu quý và tin tưởng.

Sơ kết học kì I, năm học 2023-2024, lớp tôi đạt được nhiều thành tích, cụ thể như sau:

- Giải Nhất hội thi múa lân (tổ chức đêm “Vui hội trăng rằm” Tết Trung thu năm 2023).
- Giải Nhì cuộc thi “Vẽ tranh trên nón lá”.
- Giải Nhất cuộc thi “Tiết học tốt” chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.
- Giải Nhì cuộc thi “Nét bút tri ân”.
- Giải ba Ngày hội Stem cấp trường.

Kết quả học tập và hạnh kiểm của học sinh lớp tôi chủ nhiệm năm 2023-2024 có nhiều tiến bộ rõ rệt so với lớp chủ nhiệm ở năm học trước (năm học 2022-2023), cụ thể như sau:

• Về học lực:

Học kì I năm học	Số HS	Giỏi		Khá		T.Bình		Yếu		Tb trở lên	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	S.L	%
2022-2023	35	7	20	15	45,7	13	34,3	0		35	100
2023-2024	37	9	24,3	20	54,1	8	21,6	0		37	100

• Về hạnh kiểm (Rèn luyện):

Học kì I năm học	Số HS	Tốt		Khá		T.Bình		Yếu		Tb trở lên	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	S.L	%
2022-2023	35	30	85,7	5	14,3					35	100
2023-2024	37	36	97,3	1	2,7					37	100

Hầu hết CMHS đều thấy hài lòng về việc sử dụng phần mềm này làm kênh liên lạc giữa CMHS, giáo viên chủ nhiệm và nhà trường. Có tới 85%

CMHS đồng ý cho rằng các ứng dụng trong phần mềm rất hiệu quả và hiệu quả trong việc giúp gia đình phối hợp với GVCN lớp để quản lý học sinh. Như ứng dụng: "gửi thông báo chung", "gửi thông báo riêng", "cập nhật nề nếp", "sổ liên lạc điện tử" và "viết nhận xét", ..

Với kết quả đạt được đáng khích lệ như vậy, đã là nguồn động viên lớn lao đối với GVCN và đó cũng chính là động lực để GVCN tiếp tục đổi mới công tác chủ nhiệm thông qua môi trường số.

3. Những thông tin cần được bảo mật - nếu có: Không

4. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:

4.1. Đối với nhà trường

Tạo điều kiện ủng hộ, giúp đỡ, động viên, khen thưởng giáo viên tích cực ứng dụng CNTT, triển khai trong giảng dạy và trong công việc đạt hiệu quả cao. Tăng cường khai thác Website nhà trường, khai thác Internet cho việc dạy học và quản lý học sinh. Xây dựng ý tưởng triển khai được hệ thống dữ liệu khai thác chung trên các phần mềm, trên Internet.

4.2. Đối với giáo viên bộ môn

Mỗi thầy, cô giáo cần tăng cường công tác tự học, tự bồi dưỡng để có kiến thức sâu rộng về bộ môn, về tâm lí học, cần hiểu được đặc tính của từng đối tượng học tập để phát hiện ra ưu điểm cũng như hạn chế của học sinh, trên cơ sở đó, kịp thời điều chỉnh để tăng thêm động lực học tập cho học sinh. Mặt khác, người dạy cũng cần cập nhật thường xuyên những yêu cầu đổi mới của Bộ GD&ĐT trong việc đổi mới PPDH, kiểm tra đánh giá bộ môn qua các phương tiện thông tin đại chúng để giờ học trở nên thiết thực hơn, các GV cần xây dựng nền tảng CNTT và triển khai bồi dưỡng, nâng cao trình độ.

Thường xuyên trao đổi ý tưởng, rút kinh nghiệm và hỗ trợ nhau cùng ứng dụng CNTT, khai thác tốt dữ liệu trên phần mềm, trên Internet vào dạy học và quản lý học sinh đạt hiệu quả cao.

4.3. Với tổ chuyên môn

Cần tăng cường sử dụng phần mềm CNTT trong các sinh hoạt và triển khai nhiệm vụ của tổ. Cần động viên, khuyến khích các GV trong tổ tích cực học tập, tự bồi dưỡng và tăng cường sử dụng phần mềm CNTT trong các hoạt động chuyên môn.

4.4. Đối với giáo viên chủ nhiệm

Chú trọng ứng dụng CNTT vào công tác chủ nhiệm, có kế hoạch và lộ trình cụ thể để tự học hỏi, nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT cho bản thân cũng như huấn luyện đội ngũ cán bộ lớp nói riêng và tập thể lớp nói chung.

4.5. Đối với CMHS

Đầu tư và quan tâm, khuyến khích con trong việc học hỏi kỹ năng CNTT, nâng cao ý thức trách nhiệm cho con trong việc học tập và ứng dụng CNTT hàng ngày.

5. Danh sách những thành viên đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu - nếu có: Không